

Số:331/2021/QĐST- HNGĐ

Việt Trì, ngày 17 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 413/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Phạm Quang Bình, sinh năm 1972

* Bị đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1971

Đều ĐKKHKT: Tổ 39, khu T.P, phường M.P, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Quang B và chị Vũ Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu Phạm Ngọc L, sinh ngày 2x/9/2006 cho chị Vũ Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu L thành niên. Giao cháu Phạm Quang T1, sinh ngày 1x/12/2003 cho anh Phạm Quang B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu T1 thành niên. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp*: Anh Phạm Quang B và chị Vũ Thị T đều xác định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Quang B tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh B đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2020/0009727 ngày 11/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho anh B 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

“ Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND TP Việt Trì;
- Chi cục THADSTP Việt Trì;
- UBND P.M.P, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Nguyễn Cẩm Vân